

Bản án số: 38/2020/HSST

Ngày: 15 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Thủy;

2. Bà Mai Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12/5/2020 và ngày 15/05/2020 tại Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quốc C, sinh năm 1991 tỉnh Quảng Bình; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Quảng A, huyện Quảng B, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Nhà C, tổ D, khu phố Đông E, phường Tân Đông G, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn V, sinh năm 1963 và bà Mai Thị L, sinh năm 1967; Vợ và con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; địa chỉ: Số H Khu phố I, phường Phú K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết ngày 17/9/2019)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, là chồng của bà S.

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1987, là con ruột của bà S.

3. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1989, là con ruột của bà S.

4. Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1949, là mẹ ruột của bà S.

Cùng cư trú: Số H, tổ M, Khu phố I, phường Phú K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH TM – VT P; địa chỉ trụ sở: Số E Lam X, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của công ty: Ông Phạm Thiên T3, sinh năm 1976; địa chỉ: Số E Lam X, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 26/9/2019) – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Quốc C khai nhận: bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 kéo rơ móc, biển số 51R – 210.67 do Công ty TNHH TM VT P đứng tên đăng ký. Công ty TNHH TM - VT P có ký hợp đồng lao động với bị cáo C.

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 17/9/2019, Công ty TNHH TM – VT P phân công bị cáo điều khiển ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 kéo rơ móc, biển số 51R – 210.67 vào khu chế xuất Tân Thuận lấy hàng giao về Nhà Bè, bị cáo lưu thông theo đường Huỳnh Tấn Phát đến đoạn đường giao giữa Huỳnh Tấn Phát và đường Phú Thuận thì có tín hiệu đèn đỏ. Bị cáo dừng xe, vị trí dừng dẫn đầu để chờ tín hiệu đèn xanh để tiếp tục lưu thông. Khi tín hiệu đèn xanh bật, bị cáo quan sát hai bên qua kính chiếu hậu, quan sát ở xa phía trước mặt xe thấy không có chướng ngại vật nên nhấn ga cho xe chạy, bị cáo không quan sát ngay trước mặt xe vì tại thời điểm bị cáo dừng xe thì bị cáo đã dừng đầu tiên ngay vạch chờ đèn giao thông, không có người hay phương tiện tham gia giao thông ở phía trước và do tự tin việc không có ai ở trước đầu xe nên bị cáo không kịp quan sát ngay phía nắp mặt trước của xe. Khi xe vừa chạy thì bị cáo thấy xe hơi đồng lên. Bị cáo liền dừng xe để xuống kiểm tra thì thấy có người phụ nữ và chiếc xe đạp nằm dưới bánh xe trước. Bị cáo sợ quá nên đi bộ đến công an phường Phú Thuận để tự thú. Hậu quả vụ tai nạn là người phụ nữ tên Nguyễn Thị S đã tử vong

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông hành nghề chạy xe ôm và sáng ngày 17/9/2019 ông đang đứng ngay góc đèn xanh, đèn đỏ ngã tư Huỳnh Tấn Phát và đường Phú Thuận chờ khách thì chứng kiến sự việc tai nạn. Ông thấy người phụ nữ chạy từ hướng ngã tư đa khoa (khu chế xuất Tân Thuận) tới ngã tư và định rẽ trái, lúc này xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 kéo rơ móc, biển số 51R – 210.67 chạy cùng chiều phía sau. Ngay lúc đó có một thanh niên chạy xe máy hướng từ đường Phú Thuận chạy ra và rẽ trái vào Huỳnh Tấn Phát hướng về ngã tư đa khoa quệt vào bánh trước xe đạp người phụ nữ làm người phụ nữ té ngã và xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 kéo rơ móc, biển số 51R – 210.67 cán lên người.

Người chứng kiến ông Nguyễn Hoàng A trình bày: Tại thời điểm xảy ra tai nạn ông đang bán vé số ngay đó, ông không thấy người đi xe đạp va quệt với xe nào hết.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi số 1481 – 19/KLGD – PY, ngày 24/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân Nguyễn Thị S chết là do đa chấn thương; trong máu không tìm thấy cồn.

Theo kết luận giám định số 4435/C09B, ngày 16/10/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự, thì:

- Dấu vết trượt xước mặt sơn màu đỏ mặt ngoài bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp dấu vết trượt xước bám chất màu đỏ mặt ngoài má lốp bên trái bánh sau, cung sau chấn bunn bánh sau xe đạp có chiều từ trái sang phải, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm.

- Dấu vết nứt gãy, cong biến dạng các chi tiết bên trái xe đạp (bàn đạp, khung sườn, yên, đế chân, bánh sau) có chiều từ trái sang phải phù hợp do bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 cán qua, khi xe đạp đổ phải xuống đường;

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe đạp với phương tiện khác khi tham gia tai nạn giao thông.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định:

- + Bên trái phải trước xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 và phía sau bên trái xe đạp là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- + Khi va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 kéo theo rơ móc biển số 51R – 210.67 chuyển động trên đường Huỳnh Tấn Phát theo hướng từ đường Nguyễn Thị Thập đi đường Gò Ô Môi và xe đạp có hướng lưu thông từ bên phải sang bên trái theo chiều chuyển động của xe ô tô.

Theo Kết luận giám định số 4435/C09B ngày 05/11/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự, giải thích:

- Bên trái phía trước xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 và phía sau bên trái xe đạp là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Sau đó, xe đạp đổ phải xuống đường và bị bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07 cán qua.

Ngày 14/10/2019, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự, ban hành kết luận số 4436/C09B, như sau:

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô đầu kéo biển số 51D – 401.07, kéo theo SMRM biển số 51R – 210.67 khi tham gia tai nạn giao thông.

- * Vật chứng vụ án:

- + 01 (Một) xe ô tô đầu kéo màu đỏ biển số 51D – 401.07, kéo theo SMRM biển số 51R – 210.67 của Công ty TNHH TM - VT P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho công ty.

+ 01 (Một) xe đạp màu xám của bà S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho ông Nguyễn Văn T (chồng bà S).

* Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH TM- VT P đã hỗ trợ mai táng cho gia đình nạn nhân số tiền 145.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn T – người kế thừa quyền và nghĩa vụ bị hại có đơn bãi nại và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSQ7 ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Quốc C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo màu đỏ biển số 51D – 401.07, kéo theo rơ moóc biển số 51R – 210.67, không quan sát, không đảm bảo an toàn cho xe lưu thông phía trước đã va chạm với xe đạp, gây ra tai nạn giao thông làm chết bà Nguyễn Thị S. Hành vi của Trần Quốc C đã vi phạm khoản 5 Điều 4, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; Điều 4, Điều 11 của Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Quốc C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, người bị hại có một phần lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc C 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về dân sự: Công ty TNHH –TM- VT P đã hỗ trợ người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị hại số tiền 145.000.000 đồng, những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng đã có đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Công ty TNHH –TM- VT P không yêu cầu gì đối với bị cáo nên đề nghị không xét.

- Về xử lý vật chứng còn lại: Đề nghị trả lại bị cáo giấy phép lái xe.

Đại diện Công ty TNHH TM- VT P trình bày: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo có đưa cho công ty 20.000.000 đồng để phụ cùng lo hậu sự cho người chết nhưng chính sách công ty là tùy thuộc vào mức độ lỗi gây ra tai nạn, hoàn cảnh của bị cáo và có chính sách hỗ trợ các tài xế để họ lái xe an toàn. Về hoàn cảnh phạm tội của bị cáo thì C không hề có chủ ý gây ra tai nạn, xe ô tô đầu kéo có chiều cao từ ghế ngồi so với mặt đường gần 2m và phần bên trái của xe (tức chỗ ngồi của tài xế) nhìn xuống ngay phía dưới mặt trước nắp capo xe là điểm mù, không thể thấy được, trường hợp này là do bà S tự đi vào làn xe ô tô để qua đường, đi sát ngay nắp capo của xe đầu kéo và sau khi xe đầu kéo dừng để chờ tín hiệu

đàn xanh, đây là điểm mù không quan sát thấy nên khi bị cáo thấy tín hiệu đèn xanh bị cáo quan sát và không thấy bà S nên đã cho xe di chuyển.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi đã thực hiện, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo làm việc khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Quốc C đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51R-210.67 lưu thông trên đường thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn cho xe lưu thông phía trước đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị S điều khiển, gây ra tai nạn giao thông làm chết bà Nguyễn Thị S. Hành vi của bị cáo Trần Quốc C đã vi phạm Khoản 5 Điều 4, Khoản 23 Điều 8, Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 4, Điều 11 của Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe khi tham gia giao thông, cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị S có một phần lỗi điều khiển xe đạp lưu thông vào phần đường dành cho xe ô tô vi phạm Khoản 23 Điều 8, Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ là lỗi vi phạm hành chính). Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; người bị hại cũng có một phần lỗi; người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị hại có đơn bãi nại; bị cáo có cha ruột tham gia cách mạng, có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Trần Quốc C có nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường không tuân thủ quy tắc chung về an toàn giao thông đường bộ, lái xe không chú ý quan sát, lái xe không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước xe mình đã thực hiện hành vi xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao

thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của công dân, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Trần Quốc C không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đã đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Do vụ va chạm xảy ra do một phần lỗi người bị hại, bị cáo cũng bị cơ quan điều tra tạm giữ bằng lái xe của bị cáo từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay để đảm bảo bị cáo không điều khiển ô tô tham gia giao thông nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là cấm làm công việc lái xe đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (Một) xe ô tô đầu kéo màu đỏ biển số 51D – 401.07, kéo theo rơ móc biển số 51R – 210.67. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 30/01/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì do Công ty TNHH TM - VT P đứng tên đăng ký và giao cho bị cáo điều khiển. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho công ty nên Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 (Một) xe đạp màu xám của bà S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho ông Nguyễn Văn T (chồng bà S) nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 giấy phép lái xe số No: 480146015779 ghi tên Trần Quốc C do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/4/2016: Đây là giấy tờ hành chính của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH TM - VT P đã hỗ trợ người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị hại số tiền 145.000.000 đồng, những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng đã có đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Công ty TNHH TM - VT P không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Giao bị cáo Trần Quốc C cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; Bị cáo Trần Quốc C phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo Trần Quốc C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Quốc C có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Quốc C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Trần Quốc C 01 (Một) giấy phép lái xe số No: 480146015779 ghi tên Trần Quốc C do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/4/2016, có giá trị đến ngày 21/4/2021.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Quốc C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo Trần Quốc C, Công ty TNHH TM - VT P được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Trần Quốc C./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Thom).

Mai Trần Cảnh